

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 43 /2024/HSST
Ngày 14/ 6/ 2/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ phiên toà: Ông Quán Vi T.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Khởi.

Bà Lương Thị Huân

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Anh Quân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Vi Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 14 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở UBND xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2024/TLST - HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55 /2024/QĐST-HS ngày 04 tháng 06 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lương Đức C, tên gọi khác: Không;

Sinh năm 2002 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn C1 và bà: Lô Thị M; Vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự và nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, giam tại nhà giữ Công an huyện Q từ ngày bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/02/2024 đến nay tại Nhà Tạm giữ – Công an huyện Q..

(Có mặt).

Người làm chứng: Ông Quán Vi N, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Bản P, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 13 giờ 40 phút ngày 23/02/2024, tại khu vực gần nghĩa trang bản Phảy, xã C, huyện Q. Đội quản lý hành chính công an huyện Q phát hiện bắt quả tang đối tượng Lương Đức C có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra thu giữ trong túi áo đang mặc bên trái của Lương Đức C 01

gói bọc bằng mảnh giấy báo bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi ma túy) và một gói bọc bằng túi nilon bên trong có mảnh giấy báo có chứa chất bột nén màu trắng (nghi ma túy). Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lương Đức C, đưa đối tượng về trụ sở Công an làm việc.

Cơ quan điều tra đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng và niêm phong lại, xác định số chất bột nén màu trắng (nghi Heroine) thu giữ của Lương Đức C có khối lượng 0,150 gam lấy 0,085 gam đi giám định, còn lại 0,065 gam cùng vỏ bao niêm phong được niêm phong đúng quy định.

Tại bản kết luận giám định số 281/KL-PC 09 (Đ2-MT) ngày 01/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

- Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Đức C gửi tới giám định là ma túy, loại heroine, có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 và nghị định số 57/2022/NĐ – CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Số chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Đức C có khối lượng là 0,150 gam.

Bản cáo số 36/CT-VKSQH ngày 26/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Lương Đức C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lương Đức C khai nhận: Bản thân là người nghiện chất ma túy, loại ma túy thường sử dụng là heroine. Vào khoảng 13 giờ ngày 23/02/2024, C đi nhờ xe máy của một người đi đường từ xã C đến xã C, huyện Q. Khi đến xã C, C đi bộ đến khu vực cầu B, xã C gặp một người đàn ông không quen biết và hỏi mua ma túy, được người đàn ông này đồng ý. C đưa cho người đàn ông số tiền 300.000 đ, đồng thời người đàn ông đó đưa cho C 01 gói ma túy heroine. Sau khi mua được ma túy, C chia gói ma túy thành 02 gói, rồi cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc và đi về, khi C đi đến khu vực nghĩa địa thuộc bản Phảy, xã C, tìm nơi sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đưa về trụ sở Công an để làm việc. Bị cáo Lương Đức C nhất trí với cáo trạng của VKSND huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều luật như nội dung cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Đức C 15 tháng đến 18 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: - 01 (một) phong bì thư do Công an huyện Q phát hành mặt trước ghi: “Vỏ bao niêm phong; vỏ bao; vỏ gói; 0,065 gam heroine còn lại sau khi giám định thu giữ của Lương Đức C đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo Lương Đức C phải chịu tiền án phí theo quy định của pháp luật và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Bị cáo Lương Đức C nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo Lương Đức C nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết việc làm của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của codiều tra Công an huyện Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cotiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án, căn cứ lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 13 giờ 40 phút, ngày 23/02/2024, tại bản Phảy, xã C, huyện Q, Lực lượng công an huyện Q phát hiện bắt quả tang Lương Đức C, đang có hành vi tàng trữ 0,150 gam ma túy heroine nhằm mục đích sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo Lương Đức C tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ, vật chứng được thu giữ, gồm: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 23/02/2024; Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 23/02/2024; Tại bản kết luận giám định số 281/KL-PC 09 (Đ2-MT) ngày 01/3/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Mẫu chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Đức C gửi tới giám định là ma túy, loại heroine, có khối lượng là 0,150 gam. Do đó, hành vi của Lương Đức C cất giữ ma túy 0,150 gam heroine nhằm mục đích sử dụng đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Hội đồng xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo Lương Đức C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội.

Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do đó cần áp dụng để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Lương Đức C, do không xác định được địa chỉ, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo đang bị tạm giam, trước khi phạm tội bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế khó khăn, nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Lương Đức C có khối lượng 0,150 gam, lấy 0,085 gam đi giám định, còn lại 0,065 gam Heroine, cùng vỏ bao niêm phong; vỏ bao; vỏ gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo Lương Đức C chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Võ cộc lễ trồn;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lương Đức C **15 (mười lăm)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23 tháng 02 năm 2024.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy ma túy còn lại 0,065 gam (Heroine), vỏ bao niêm phong, vỏ bao và bao gói.

Đặc điểm chi tiết vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26/4/2024 giữa Công an huyện Q và C2 cục Thi hành án Dân sự huyện Q.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Bị cáo Lương Đức C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt người làm chứng. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/6/2024.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh hợp,
- Cơ quan điều tra CA huyện Quỳnh hợp,
- THADS huyện Quỳnh hợp,
- Bị cáo;
- Bị hại ;
- lưu

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quán Vi Tuấn